|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự thảo Nghị định quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thuỷ nội địa** | | | |
|  | **Quy định về diện tích**  **Khoản 1 Điều 5. Điều kiện về phòng học chuyên môn, phòng thi, kiểm tra**  1. Hệ thống phòng học chuyên môn, bao gồm: Phòng học pháp luật về giao thông đường thuỷ nội địa, phòng học điều khiển phương tiện thuỷ nội địa, phòng học lý thuyết máy - điện và phòng học thủy nghiệp cơ bản. **Diện tích của từng phòng tối thiểu là 48 m2 và đảm bảo diện tích ít nhất 1,5 m2/chỗ học.** Số lượng các trang thiết bị được quy định tại các Phụ lục I, II, III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này.  **Điều 6. Xưởng thực hành**  Các xưởng thực hành, bao gồm: Xưởng thực hành nguội - cơ khí, thực hành máy - điện. **Mỗi xưởng có diện tích tối thiểu là 60 m2**… | Quy định này được phỏng đoán là để ngăn tình trạng cơ sở đào tạo tuyển sinh quá nhiều dẫn đến giảm chất lượng đào tạo. Tuy nhiên, việc quy định diện tích tối thiểu có thể sẽ là quá cứng nhắc, khiến cho các cơ sở đào tạo không có được sự linh hoạt cần thiết. Ví dụ, một cơ sở đào tạo có thể phát triển phần mềm dạy lý thuyết, ghi âm ghi hình bài giảng lý thuyết, giúp học viên học trên máy tính hoặc điện thoại di động tại nhà mà không nhất thiết phải đến lớp. Trong trường hợp đó, nếu vẫn yêu cầu cơ sở đào tạo duy trì diện tích tối thiểu là điều không cần thiết, lãng phí. Các chi phí này cuối cùng sẽ do học viên trả, gây tăng học phí và cũng không tạo động lực để các cơ sở đào tạo cải tiến phương pháp giảng dạy.  Chất lượng đầu ra của học viên đã được bảo đảm bằng việc tổ chức thi sát hạch. Quy định không thể hiện được mối liên hệ biện chứng giữa diện tích phòng học và chất lượng đầu ra của học viên.  Hiện nay, nhằm tránh tình trạng tuyển sinh quá nhiều, Luật giáo dục nghề nghiệp đã có quy định về chỉ tiêu tuyển sinh. Việc quy định thêm về diện tích phòng học tối thiểu để phục vụ cùng mục tiêu này là không cần thiết. | **Đề nghị bỏ quy định về diện tích tối thiểu** của phòng học và xưởng thực hành tại khoản 1 Điều 5 và Điều 6. |
| 1. 2 | **Điều 7. Khu vực dạy thực hành lái và vận hành máy**  Khu vực dạy thực hành lái và vận hành máy phải đảm bảo các điều kiện sau:  1. **Có vùng nước** để dạy thực hành lái và vận hành máy phương tiện thuỷ nội địa, có khu vực luồng chạy tàu thuyền được lắp đặt báo hiệu để học thực hành.  2. **Có cầu tàu** cố định để dạy nghề thuyền trưởng từ hạng nhì trở lên hoặc lắp đặt tối thiểu cầu tạm để dạy nghề thuyền trưởng hạng ba, thuyền trưởng hạng tư và chứng chỉ chuyên môn; được bố trí các loại cọc bích và đệm chống va phục vụ thao tác chuyên môn nghiệp vụ của thuyền viên và được lắp đặt báo hiệu giới hạn vùng nước để bảo đảm an toàn cho các phương tiện thực hành ra, vào bến.  3. **Có đủ các phương tiện thực hành** theo các loại, hạng GCNKNCM, CCCM. Đối với các phương tiện dạy thực hành phải có giấy tờ hợp pháp về đăng ký, đăng kiểm, các trang thiết bị hàng hải, cứu sinh, cứu hỏa, cứu thủng và phải treo biển "Phương tiện huấn luyện" ở vị trí dễ quan sát trong khi huấn luyện.  4. Số lượng các trang thiết bị được quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này. | **Cần liên kết giữa cơ sở đào tạo và đơn vị vận tải trong việc dạy thực hành**  Điều 7 của Dự thảo xác định các điều kiện để học thực hành bao gồm: có vùng nước, có cầu tàu, có phương tiện giao thông… Như vậy, học viên chỉ được thực hành lái và vận hành máy tại cơ sở đào tạo mà không được tham gia thực hành trên thực tế. Nếu các học viên được thực hành dưới hình thức thực tập tại các doanh nghiệp vận tải thủy nội địa chắc chắn sẽ nâng cao chất lượng đào tạo. Các doanh nghiệp vận tải vừa có sẵn các phương tiện, trang thiết bị, đồng thời lại có nhu cầu tuyển dụng lao động sau khi được cấp bằng, chứng chỉ. | **Đề nghị sửa đổi** theo hướng: **cơ sở đào tạo có thể tự trang bị các điều kiện vật chất trên, hoặc có hợp đồng liên kết** với một đơn vị kinh doanh vận tải có đủ các trang thiết bị đáp ứng quy định tại Nghị định này để phối hợp trong việc cho học viên thực tập.  **Đề nghị cân nhắc việc cho phép linh hoạt các điều kiện của trang thiết bị** tương ứng với hai trường hợp: (1) tự trang bị và (2) liên kết với đơn vị kinh doanh vận tải.  Trong trường hợp có hợp đồng liên kết như vậy thì một người lái tàu của doanh nghiệp vận tải cũng có thể đồng thời là giáo viên dạy thực hành cho cơ sở đào tạo. Theo quy định tại khoản 4 Điều 9 của Dự thảo, “Cơ sở đào tạo phải có đủ số lượng giáo viên để bố trí giảng dạy theo quy định và phải có tối thiểu 50% giáo viên cơ hữu tham gia giảng dạy từng chương trình.”  Có thể mở rộng cho phép trong trường hợp có các hợp đồng liên kết giữa cơ sở đào tạo và đơn vị vận tải thì người lái tàu của đơn vị vận tải cũng được coi là giáo viên cơ hữu. |
| 1. 3 | **Điều kiện kinh doanh đối với cơ sở đào tạo loại 4**(là Cơ sở Được phép đào tạo, bổ túc, bồi dưỡng để cấp giấy chứng nhân khả năng chuyên môn (GCNKNCM) thuyền trưởng hạng tư, chứng chỉ nghiệp vụ)  *Quy định ở các Phụ lục* | Lĩnh vực vận tải thủy nội địa có đặc điểm là dải phương tiện rất đa dạng, từ các loại thuyền nhỏ phục vụ sinh hoạt của người dân cho đến những phương tiện chở hàng khối lượng lớn. Người lái tàu, thuyền viên của các dạng phương tiện này cũng cần có những biện pháp quản lý khác nhau. Đối với các loại phương tiện lớn thì cần được đào tạo bài bản, kỹ càng nhằm bảo đảm an toàn giao thông. Đối với các loại thuyền nhỏ dân sinh thì hiện nay có số lượng rất lớn, người dân thường tự dạy nhau lái mà không qua đào tạo, những trường hợp như vậy thì lại cần các chương trình đào tạo đơn giản, ngắn hạn, chi phí thấp, sẵn có ở nhiều nơi. Để đáp ứng nhu cầu đó, cần có định hướng mở nhiều hơn các cơ sở đào tạo loại 4. Nếu các điều kiện kinh doanh cơ sở đào tạo loại 4 quá cao sẽ khiến số lượng các cơ sở này ít, chi phí học cao, giảm cơ hội tiếp cận của người dân. | **Đề nghị giảm các điều kiện kinh doanh đối với cơ sở đào tạo loại 4** đến mức thấp nhất có thể. Cụ thể, cân nhắc đến việc bỏ yêu cầu thực hành nguội - cơ khí, thực hành máy điện đối với các cơ sở đào tạo loại 4. |